

Số *47*/BC-TC

Nam Tiến, ngày *M* tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH
QUÝ I NĂM 2024**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 9494/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND thành phố Phổ Yên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, thành phố Phổ Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND phường Nam Tiến về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách phường Nam Tiến năm 2024.

Với những kết quả thu, chi ngân sách đã đạt được trong quý 1 năm 2024, UBND phường Nam Tiến báo cáo thuyết minh kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách như sau:

I- Về thu ngân sách

Tổng thu ngân sách Nhà nước quý 1/2024 đạt:
761.804.544đ/1.045.000.000đ = 72,8% kế hoạch đầu năm giao

Trong đó: - Các khoản thu 100% đạt : 111.972.335đ bằng 60,53% kế hoạch
- Các khoản thu hưởng theo tỷ lệ % đạt :649.832.209đ bằng 75,56% kế hoạch

2. Thu ngân sách phường: 1.932.219.950đ/6.379.982.000đ bằng 30,29% kế hoạch giao đầu năm

Trong đó:

- Thu cân đối trên địa bàn : 253.391.261/730.800.000đ bằng 34,67% kế hoạch đầu năm giao

- Thu BS cân đối ngân sách cấp trên: 1.409.250.000đ bằng 25,78% kế hoạch

- Thu chuyển nguồn: 269.578.689đ

II- Về chi ngân sách

Tổng dự toán chi ngân sách: 1.439.184.212đ/6.379.982.000 bằng 22,56% kế hoạch đầu năm.

1. Chi thường xuyên: 1.439.184.212đ

2. Chi đầu tư phát triển: 0đ

III- Đánh giá chung về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 1 năm 2024:

1. Công tác thu ngân sách:

- Về thu NSNN trên địa bàn: Tình hình kinh tế - xã hội quý 1 năm 2024 gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh chung của nền kinh tế, song với mục tiêu phân đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán được giao, dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ - HĐND, UBND phường phối hợp với Chi cục Thuế Phổ Yên – Phú Bình đã tập trung quyết liệt vào thực hiện các chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, do đó kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước quý 1 năm 2024 đã đạt tỷ lệ 72,8% kế hoạch đầu năm giao.

- Về thu ngân sách phường: Số thu ngân sách phường tại thời điểm quý 1 bằng 30,29% kế hoạch đảm bảo đúng theo kế hoạch được giao.

2. Công tác chi ngân sách:

- Chi ngân sách thường xuyên bằng 22,56% kế hoạch đầu năm . Các khoản chi ngân sách đã bám sát dự toán được HĐND phê chuẩn, tập trung vào các khoản chi cho con người và đáp ứng cơ bản các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách quý 1 năm 2024 của UBND phường Nam Tiến./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Toàn

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG NAM TIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/QĐ-UBND

Nam Tiến, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi
ngân sách 3 tháng (Quý 1) năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM TIẾN

Căn cứ vào luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi
bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền
địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài
chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các
cấp ngân sách;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ thu chi ngân sách 3 tháng Q đầu
năm 2024 của UBND phường Nam Tiến;

Xét đề nghị của công chức Kế toán ngân sách phường Nam Tiến;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán thu chi
ngân sách 3 tháng đầu năm 2024.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND, bộ phận tài chính ngân sách và các đơn vị, tổ
chức có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Phòng Tài chính- Kế hoạch;
- Đảng ủy phường;
- HDND phường;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- Các trưởng xóm trong phường;
- Lưu: VT,



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Toàn

BIÊN BẢN

**Xác nhận niêm yết công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách
03 tháng (Quý I) năm 2024 của UBND phường Nam Tiến**

Hôm nay, hồi giờ ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại UBND phường Nam Tiến
gồm có:

1/ Đồng chí :Nguyễn Quang Toàn – Chủ tịch UBND phường

2/ Đồng chí: Hoàng Thị Thuyết - Kế toán ngân sách

4/ Đồng chí: Đồng Thị Dung - Văn phòng UBND phường;

***/ Nội dung:** Xác nhận niêm yết công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách 03
tháng (quý 1) năm 2024 của UBND phường Nam Tiến với nội dung sau:

- **Nội dung niêm yết:** Biểu công khai số liệu tình hình thực hiện thu chi ngân sách
03 tháng (quý 1) năm 2023 của UBND phường Nam Tiến

(Có biểu 113,114,115 kèm theo).

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 11/4/2024 đến hết ngày 12/5/2024

- **Hình thức niêm yết:** Dán niêm yết tại UBND phường Nam Tiến và Thông
qua các kỳ họp HĐND phường;

Biên bản lập xong hồi 11 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng
thống nhất thông qua./.

FM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Toàn

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Kế toán ngân sách


Đồng Thị Dung


Hoàng Thị Thuyết

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DU TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.379.982.000	1.932.219.950	30,29
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	185.000.000	9.814.500	5,31
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	545.800.000	243.576.761	44,63
3	Thu bổ sung	5.466.350.000	1.409.250.000	25,78
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.466.350.000	1.360.000.000	24,88
	- Bổ sung có mục tiêu		49.250.000	
4	Thu chuyển nguồn	182.832.000	269.578.689	147,45
II	TỔNG SỐ CHI	6.214.982.000	1.439.184.212	23,16
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	6.115.536.000	1.439.184.212	23,53
3	Dự phòng	99.446.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024



Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
A	Tổng số thu						
I	Các khoản thu 100%	1.045.000.000	6.379.982.000	2.440.633.233	1.932.219.950	233,55	30,29
1	Phí lệ phí	185.000.000	185.000.000	111.972.335	9.814.500	60,53	5,31
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20.000.000	20.000.000	3.606.000	3.606.000	18,03	18,03
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định			108.366.335	6.208.500		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	165.000.000	165.000.000				
1	Các khoản thu phân chia	860.000.000	545.800.000	649.832.209	243.576.761	75,56	44,63
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	130.000.000	130.000.000	158.101.367	80.647.555	121,62	62,04
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	95.000.000	95.000.000	8.153.053	8.153.053	8,58	8,58
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	35.000.000	35.000.000	39.300.000	39.300.000	112,29	112,29
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định			110.648.314	33.194.502		
2.1	Thu tiền sử dụng đất	730.000.000	415.800.000	491.730.842	162.929.206	67,36	39,18
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng						
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	630.000.000	415.800.000	242.454.164	162.929.206	38,48	39,18
2.6	Thuế thu nhập cá nhân						
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt	100.000.000		249.276.678		249,28	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		182.832.000	269.578.689	269.578.689		147,45

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÀN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ 1	XDCB 2	TX 3	TỔNG SỐ 4	XDCB 5	TX 6	TỔNG SỐ 7 = 4/1	XDCB 8 = 5/2	TX 9 = 6/3
A	TỔNG CHI	6.379.982.000		6.379.982.000	1.439.184.212		1.439.184.212	22,56		22,56
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin									
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	15.400.000		15.400.000	61,60		61,60
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	6.000.000		6.000.000	2.457.780		2.457.780	40,96		40,96
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.909.536.000		5.909.536.000	1.182.315.452		1.182.315.452	20,01		20,01
10	Chi cho công tác xã hội	165.000.000		165.000.000	37.194.000		37.194.000	22,54		22,54
11	Chi khác	175.000.000		175.000.000	201.816.980		201.816.980	115,32		115,32
12	Dự phòng	99.446.000		99.446.000						
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Đơn vị: đồng